

Số: 221/2022/QĐST-HNGĐ

Long Thành, ngày 24 tháng 10 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật  
Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy  
ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 703/2022/TLST-HNGĐ  
ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm  
những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Võ Trần Đài T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 1, xã C, huyện L, tỉnh Đ.

- Anh Diệp Minh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố C, phường T, thị xã T, tỉnh B.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong  
Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn  
tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Trần Đài T - anh Diệp Minh T thống  
nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Diệp Minh Q, sinh ngày  
14/02/2018.

Chị T - anh T thỏa thuận: Giao cháu Q cho anh T nuôi dưỡng, chị T cấp  
dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng một tháng).

[3] Về tài sản chung: Chị T - anh T trình bày không có.

[4] Về nợ chung: Chị T - anh T trình bày không có.

Về lệ phí: Chị T - anh T chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Trần Đài T - anh Diệp Minh T.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Diệp Minh Q, sinh ngày 14/02/2018.

Các đương sự thỏa thuận giao cháu Q cho anh T nuôi dưỡng, chị T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng một tháng).

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng chị T còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, về nợ chung: Không xem xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện chị Võ Trần Đài T- anh Diệp Minh T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0006151 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành (chị T, anh T đã nộp đủ).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND H. Long Thành (1);
- Đường sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (3);
- UBND P.T (Số 41 ngày 05/12/2016) (1).

**THẨM PHÁN****Nguyễn Ngọc An**